TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 03475

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **001_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **CT102**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	18130005	Đàm Văn	Anh	DH18DTB	Anh		9	4	4,8	5,9	5	9
2	18130007	Lê Ngọc ThoẠi	Anh	DH18DTA			9	4	7,3	7,4	7	4
3	18130008	Mai Thị Vân	Anh	DH18DTB			9	5	5,3	6,4	6	4
4	18130012	Nguyễn Thị Nga	Anh	DH18DTB	Anh		9	4	5,5	6,3	6	3
5	18130017	Trần Thanh	Bảo	DH18DTC			9	4	4,5	5,7	5	7
6	18130101	Nguyễn Đình	Khải	DH18DTB	Khải		9	3	3	4,6	4	6
7	18130021	PhạmVăn	Chiến	DH18DTB	Chiến		9	6	8,5	8,5	8	5
8	18130025	Nguyễn Chí	Cường	DH18DTA			9	0	2	3,4	3	4
9	18130038	Lê Công	Diễn	DH18DTB			9	7	8,7	8,8	8	8
10	18130050	Nguyễn Đăng	Dụng	DH18DTB			9	4,5	6,8	7,2	7	2
11	18130053	Bùi Đoàn Anh	Duy	DH18DTB	Duy		8	5	5,3	6,2	6	2
12	18130054	Đoàn Lê Anh	Duy	DH18DTB			8	4	5,7	6,2	6	2
13	18130055	Hoàng Quốc	Duy	DH18DTC			8	2	2,5	4,7	4	7
14	18130057	Lê Nhật	Duy	DH18DTB	Duy		8	4,3	5	5,9	5	9
15	18130060	Nguyễn Khánh	Duy	DH18DTC			8	6	4,8	6,1	6	1
16	18130044	Nguyễn Công	DỰ	DH18DTB			8	4,5	4	5,3	5	3

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03475

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **001_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **CT102**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	18130052	Lê Tuấn	Dương	DH18DTA			8	6,5	7,5	7,8	7	8
18	18130030	Lê Tấn	Đạt	DH18DTA			8	0	3,5	4,1	4	1
19	18130034	Phan Đình	Đạt	DH18DTB			8	4	5	5,8	5	8
20	18130037	Vũ Thành	Đạt	DH18DTB			8	0	4,8	4,9	4	9
21	18130026	Đỗ Hải	Đăng	DH18DTB			9	5	3,8	5,5	5	5
22	18130027	Nguyễn Hữu	Đăng	DH18DTC			9	4	6	6,6	6	6
23	18130900	Phan Thành	Đăng	DH18DT			9	9	7,8	8,7	8	7
24	18130041	Phan Thành	Đoan	DH18DTB			9	6,5	5	6,5	6	5
25	18130043	Võ Thành	Đông	DH18DTA			9	2	6	6,2	6	2
26	18130042	Trần Văn	Đời	DH18DTC			9	5,5	6	6,9	6	9
27	18130046	Đào Xuân	Đức	DH18DTB			9	6,5	3,7	5,7	5	7
28	18130047	Nguyễn Thái	Đức	DH18DTC			9	4	4,3	5,6	5	6
29	18130062	Nguyễn Việt	Hà	DH18DTA			9	8	4,8	6,7	6	7
30	18130064	Trần Thị Thu	Hà	DH18DTB			9	4,5	9,3	8,7	8	7
31	18130065	Nguyễn Phú	Hải	DH18DTC			9	5	4,8	6,1	6	1
32	18130066	Phạm Triệu	Hải	DH18DTA			8	5,5	6	6,7	6	7

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03475

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **001_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **CT102**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	18130067	Võ Thanh	Hải	DH18DTB			8	7	6,5	7,3	7	3
34	18130070	Lê Văn	Hào	DH18DTB			8	4	5,3	6,0	6	0
35	18130068	Đinh Thị	Hằng	DH18DTB			5	4	6,3	6,0	6	0
36	~~18130075~~	~~Lê Quốc~~	~~Hậu~~	~~DH18DTC~~								
37	~~18130078~~	~~Hà Ngọc~~	~~Hiếu~~	~~DH18DTA~~								
38	18130085	Nguyễn Thanh	Hoàng	DH18DTC			8	3	5	5,6	5	6
39	18130089	Võ Đoàn Minh	Huân	DH18DTA			9	5	7,5	7,7	7	7
40	18130095	Huỳnh Tấn	Huy	DH18DTB			9	4,5	6,3	6,9	6	9
41	18130096	Lê Hữu	Huy	DH18DTB			9	6,5	4,3	6,1	6	1
42	18130092	Nguyễn Xuân	Hương	DH18DTB			9	2	6,3	6,4	6	4
43	18130100	Trần Chí	Kha	DH18DTA			9	4	5	6,0	6	0
44	18130108	Nguyễn Du	Khánh	DH18DTB			5	2	4,3	4,4	4	4
45	~~18130109~~	~~Nguyễn Huỳnh Gia~~	~~Khánh~~	~~DH18DTC~~								

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03475

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **001_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **CT302**

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ

Số sinh viên dự thi 42 Số sinh viên vắng ...3..

Ngày 14 Tháng 9 Năm 2019

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của Bộ môn/Khoa_____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Trần Thị Thanh Ngọc Lê Việt Thanh TS. Phạm Văn Tính Võ Tấn Linh

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 03476

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **002_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **TV101**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	18130111	Trần Văn	Khánh	DH18DTB		1	9	3	3,5	4,9	4	9
2	18130113	Mạnh Thế	Khoa	DH18DTB		2	9	5	4	5,6	5	6
3	18130117	ĐặngVăn	Kiệt	DH18DTB		3	9	4	3,8	5,3	5	3
4	18130119	Tạ Anh	Kiệt	DH18DTC		1	9	5	7	7,4	7	4
5	18130129	Chu Thanh	Long	DH18DTA		2	9	4	3,5	5,1	5	1
6	18130131	Nguyễn Thành	Long	DH18DTC		3	9	4	3,7	5,2	5	2
7	18130132	PhạmThiên	Long	DH18DTB		1	9	2	4,5	5,3	5	3
8	18130134	Trịnh Đức	Long	DH18DTB		2	9	4,5	3,8	5,4	5	4
9	18130139	Đỗ Tuấn	Minh	DH18DTB		3	9	2,5	3,7	4,9	4	9
10	~~18130142~~	~~Phạm Công~~	~~Minh~~	~~DH18DTA~~							0	0
11	18130143	Trần Văn	Minh	DH18DTB		2	9	4,5	2,8	4,8	4	8
12	18130146	Nguyễn Nhật	Nam	DH18DTA		2	9	4,5	3	4,9	4	9
13	18130147	Nguyễn Xuân Hải	Nam	DH18DTB		3	9	5	5,7	6,6	6	6
14	18130149	Phạm Thị Tuyết	Ngân	DH18DTB		1	9	4	6,3	6,8	6	8
15	18130151	Ngô Minh	Nghĩa	DH18DTB		2	9	3	4,8	5,7	5	7
16	18130152	Phạm Nguyên	Nghĩa	DH18DTC		3	9	2	2,3	4,0	4	0

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03476

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **002_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **TV101**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	~~18130155~~	~~Nguyễn Thị Hạnh~~	~~Nguyên~~	~~DH18DTA~~							0	0
18	18130156	PhạmMinh	Nguyên	DH18DTB		2	9	5	5	6,2	6	2
19	~~18130159~~	~~Nguyễn Ngọc~~	~~Nhân~~	~~DH18DTB~~							0	0
20	18130164	Nguyễn Thanh	Nhật	DH18DTA		3	9	4	7,3	7,4	7	4
21	18130167	Trương Thị	Nhi	DH18DTB		2	9	3	7,5	7,3	7	3
22	18130170	Dương Bá	Nhuận	DH18DTB		3	9	4	6	6,6	6	6
23	18130173	Lê Tấn	Phát	DH18DTB		1	9	5	8,5	8,3	8	3
24	18130175	Lợi Thanh	Phong	DH18DTC		2	9	4,3	4,8	5,9	5	9
25	18130182	PhạmHuy	Phước	DH18DTB		3	9	5,5	7	7,5	7	5
26	18130196	Nguyễn Văn	Quyết	DH18DTA		1	9	3,5	5	5,9	5	9
27	18130197	Đoàn Minh	Sang	DH18DTB		2	9	6	4,5	6,1	6	1
28	18130206	Trần Tấn	Tài	DH18DTB		3	8	4	7	7,0	7	0
29	18130209	Võ Duy	Tân	DH18DTB		1	9	5	8,3	8,2	8	2
30	18130216	Nguyễn Văn	Thanh	DH18DTA		2	9	3,5	3,5	5,0	5	0
31	18130217	Phan Trang Vũ	Thanh	DH18DTB		3	9	6	3,7	5,6	5	6
32	18130222	Phan Văn	Thảo	DH18DTB		1	9	3	4,3	5,4	5	4

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03476

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **002_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **TV101**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	~~18130228~~	~~Ngô Minh~~	~~Thông~~	~~DH18DTB~~							9	
34	18130233	Nguyễn Đồng Đoan	Thục	DH18DTB		3	9	5	3,7	5,4	5	4
35	18130238	Hàn Kim	Thủy	DH18DTA		1	9	6,5	8	8,3	8	3
36	18130231	Trần Lý Minh	Thư	DH18DTB		2	9	5	3,5	5,3	5	3
37	18130236	Trần Văn	Thường	DH18DTB		3	9	6	5	6,4	6	4
38	18130239	Trần Nhật	Thy	DH18DTB		1	9	7,5	7,8	8,4	8	4
39	18130243	Trịnh Quang	Tiến	DH18DTB		2	9	6,5	6,5	7,4	7	4
40	18130244	Nguyễn Trọng	Tín	DH18DTA		3	9	2	4	5,0	5	0
41	18130247	Nguyễn Võ Công	Toàn	DH18DTA		1	9	5,5	6,3	7,1	7	1
42	18130251	Nguyễn Huyền	Trang	DH18DTA		2	9	4	3,8	5,3	5	3
43	18130252	Nguyễn Trần Bảo	Trang	DH18DTB		3	9	4	3	4,8	4	8
44	~~18130249~~	~~Nguyễn Thị Ngọc~~	~~Trâm~~	~~DH18DTC~~							9	
45	18130256	HuỳnhHữu	Trọng	DH18DTA		1	9	7,5	5	6,7	6	7
46	18130271	Nguyễn Văn	Tuấn	DH18DTC		2	9	0,5	3,8	4,6	4	6
47	18130273	Trần Văn	Tuấn	DH18DTB		3	9	4	4,7	5,8	5	8
48	18130277	Trần Quang	Tuyền	DH18DTA		1	9	4	7,8	7,7	7	7

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03476

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTB_01** Tổ Thi **002_DH18DTB_01** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **TV101**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
49	18130275	Trần Mạnh	Tường	DH18DTB		3	9	5,5	5,3	6,5	6	5
50	18130284	Nguyễn Hoàng	Vinh	DH18DTC		3	9	6	6,3	7,2	7	2
51	18130285	Nguyễn Hữu	Vinh	DH18DTA		1	9	4,5	5	6,1	6	1
52	18130288	Nguyễn Công	Vũ	DH18DTB		2	9	4	5	6,0	6	0
53	18130293	Nguyễn Ngọc Thanh	Xuân	DH18DTC		3	9	5	4,3	5,8	5	8
54	18130294	Nguyễn Thị Như	Ý	DH18DTC		1	9	6	6,5	7,3	7	3
55	18130295	Lâm Hà	Yến	DH18DTC		2	9	6	5,5	6,7	6	7

Số sinh viên dự thi 50 *Số sinh viên vắng* 5.

Ngày 4 Tháng 9 Năm 2019

Cán bộ coi thi 1 Đỗ Thị Yến Nhi

Cán bộ coi thi 2 Phan Đình Long

Xác nhận của Bộ môn/Khoa TS. Phạm Văn Tính

Cán Bộ Chấm Thi 1 Võ Tấn Linh

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 03477

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTC_02** Tổ Thi **001_DH18DTC_02** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **HD201**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	18130013	Trần Phương	Anh	DH18DTC			8	6,5	7	7,1	7	1
2	18130014	Võ Văn	Anh	DH18DTC			8	4,5	4,5	5,2	5	2
3	18130004	Trương Nguyễn Thiên	Ân	DH18DTC			8	8,5	5,8	6,8	6	8
4	18130016	PhạmThế	Bảo	DH18DTB			8	5	5,5	5,9	5	9
5	18130024	Nguyễn Văn	Cương	DH18DTC			8	6,5	6,6	6,8	6	8
6	18130028	Nguyễn Công	Danh	DH18DTA			8	5,4	6	6,3	6	3
7	18130048	Nguyễn Duy	Dung	DH18DTC			8	7	7,2	7,3	7	3
8	18130051	Đỗ Thái	Dương	DH18DTC			8	5,5	8	7,5	7	5
9	18130031	Mai HuỳnhPhước	Đạt	DH18DTB			8	5	5,5	5,9	5	9
10	18130035	Phùng Minh	Đạt	DH18DTC			8	7	4,8	5,9	5	9
11	18130036	Tống Quốc	Đạt	DH18DTC			8	4	4,3	5,0	5	0
12	18130039	TriệuThanh	Điền	DH18DTC			8	7	4,3	5,6	5	6
13	18130063	Phạm Văn	Hà	DH18DTC			8	2	4,5	4,7	4	7
14	17130050	Ngô Minh	Hải	DH17DTC			8	6,5	5,2	6,0	6	0
15	~~18130071~~	~~Nguyễn Nhật~~	~~Hào~~	~~DH18DTC~~								
16	18130074	Đồng Văn	Hậu	DH18DTB			8	0	4,8	4,5	4	5

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03477

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Chỉ **2**

Nhóm Thi **DH18DTC_02** Tổ Thi **001_DH18DTC_02** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **HD201**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	17130063	Lê Thị Ngọc	Hiệp	DH17DTC			8	5,5	5,8	6,2	6	2
18	18130080	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	DH18DTC			8	8,5	8,5	8,4	8	4
19	18130086	PhạmDình	HQc	DH18DTB			8	6	3,5	4,9	4	9
20	18130087	Võ Thị Kim	Hồng	DH18DTC			8	7,5	6,5	7,0	7	0
21	18130090	Nguyễn Phi	Hùng	DH18DTC			8	6	8	7,6	7	6
22	18130094	Huỳnh Gia	Huy	DH18DTC			8	5	6,8	6,7	6	7
23	18130091	Tăng Kiều	Hưng	DH18DTA			8	3,0	5,3	5,5	5	5
24	18130093	Võ Hồ Diễm	Hương	DH18DTC			8	6,5	7,8	7,6	7	6
25	18130099	Nguyễn Văn	Kha	DH18DTC			8	6	3,8	5,1	5	1
26	17130093	Mai Quốc Lâm	Khang	DH17DTB			8	7	3,8	5,3	5	3
27	18130104	Trần Thúc	Kháng	DH18DTB			8	5	2,5	4,1	4	1
28	~~18130105~~	~~Nguyễn Văn~~	~~Khanh~~	~~DH18DTC~~								
29	18130106	Đặng Quốc	Khánh	DH18DTA			8	5	5,5	5,9	5	9
30	18130110	Nguyễn Phước	Khánh	DH18DTC			8	7	4,8	5,9	5	9
31	18130121	Nguyễn Viết	Lâm	DH18DTB			8	5	3,8	4,9	4	9
32	18130124	HuỳnhHồÁi	Linh	DH18DTC			8	7,5	4,8	6,0	6	0

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03477

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTC_02** Tổ Thi **001_DH18DTC_02** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **HD201**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm Giữa kỳ	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	18130133	Trần PhạmXích	Long	DH18DTC			8	8	5,5	6,5	6	5
34	18130127	Cao An Gia	Lộc	DH18DTB			8	4	5,2	5,5	5	5
35	17130112	Nguyễn Hữu	Lộc	DH17DTC			8	7	4,8	5,9	5	9

Số sinh viên dự thi 33. *Số sinh viên vắng* 2.

Ngày 4 Tháng 9 Năm 2019

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của Bộ môn/Khoa_____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nguyễn Chí Trâm

TS. Phạm Văn Tính

Võ Tấn Linh

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mã nhận dạng 03478

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi: Cấu trúc máy tính(214231) — Số Tín Chỉ: 2
Nhóm Thi: DH18DTC_02 — Tổ Thi: 002_DH18DTC_02 — Tên CBGD: Võ Tấn Linh
Ngày Thi: 19/06/2019 — Giờ Thi: 14:45 — Phòng Thi: HD303

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	18130138	TrầN Minh	MẫN	DH18DTC			8	4	5	5,4	5	4
2	18130144	Lê Diễm	My	DH18DTC			8	7	5,5	6,3	6	3
3	18130145	Nguyễn Thanh Ly	Na	DH18DTA			8	6,5	7,8	7,6	7	6
4	~~18130148~~	~~Phan Hoài~~	~~Nam~~	~~DH18DTC~~								
5	18130150	HồQuốc	Nghĩa	DH18DTA			8	4	5	5,4	5	4
6	18130158	Tô Thảo	NhÀ	DH18DTB			9	5	5,8	6,3	6	3
7	18130161	Võ Đỗ Thi	Nhân	DH18DTC			9	8	5,5	6,7	6	7
8	18130162	Bùi Văn	Nhất	DH18DTC			9	5,5	6,8	7,0	7	0
9	18130165	Phan Minh	Nhật	DH18DTC			9	7	5,5	6,5	6	5
10	18130166	Trần Quang Minh	Nhật	DH18DTB			9	5	4,8	5,7	5	7
11	18130168	Nguyễn Hữu	Nhơn	DH18DTC			9	5	2,8	4,5	4	5
12	18130171	Nguyễn Thị Phương	Nhung	DH18DTC			9	7	5,3	6,4	6	4
13	18130169	Võ Nguyễn Khả	Như	DH18DTA			9	7	6	6,8	6	8
14	18130177	Hoàng Công	Phú	DH18DTC			8	6	3,3	4,8	4	8
15	18130178	Nguyễn Hồng	Phú	DH18DTA			8	6	2,8	4,5	4	5
16	~~18130180~~	~~Nguyễn Tấn~~	~~Phúc~~	~~DH18DTC~~								

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03478

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTC_02** Tổ Thi **002_DH18DTC_02** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **HD303**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20 %	Đ2 20 %	Điểm 60 %	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	~~17130167~~	~~Bùi Thị Kim~~	~~Phụng~~	~~DH17DTB~~								
18	~~18130190~~	~~PhạmVăn~~	~~Quang~~	~~DH18DTC~~								
19	18130186	Nguyễn Thành	Quân	DH18DTC			8	3,5	3,8	4,6	4	6
20	18130191	Nguyễn Thị	Quí	DH18DTB			8	~~5~~	7,5	7,1	7	1
21	18130193	HuỳnhKỲ VưQng	Quốc	DH18DTC			8	5	6,3	6,4	6	4
22	17130188	Võ Thị Thanh	Quỳnh	DH17DTC			8	7	6,2	6,7	6	7
23	18130199	Lâm Hải	Sơn	DH18DTC			8	5	7,3	7,0	7	0
24	18130207	Trương Bảo	Tâm	DH18DTC			8	5	2,3	4,0	4	0
25	18130210	Huỳnh Ngọc	Tấn	DH18DTC			8	7	8,3	8,0	8	0
26	18130218	Mai Lê Chí	Thành	DH18DTB			8	7,5	3,8	5,4	5	4
27	18130219	Nguyễn Văn	Thành	DH18DTC			8	8	5,8	6,7	6	7
28	18130220	Bùi Thị Phương	Thảo	DH18DTA			8	8	7,3	7,6	7	6
29	18130221	Lương Thị Mai	Thảo	DH18DTC			8	5,5	5,8	6,0	6	0
30	18130214	Trần Hữu	Thắng	DH18DTB			8	5	3,8	4,9	4	9
31	18130225	Nguyễn Gia	Thịnh	DH18DTC			8	8,5	6,3	7,1	7	1
32	18130227	Hoàng Phạm	Thông	DH18DTC			8	5	6,3	6,4	6	4

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03478

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTC_02** Tổ Thi **002_DH18DTC_02** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **HD303**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm thi 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	18130229	Lê Thị Cẩm	Thu	DH18DTA	Thu		8	5,5	5,5	6,0	6	0
34	18130237	Bùi Thị Mộng	Thùy	DH18DTC			8	8	5	6,2	6	2
35	18130248	Lê Phan Thanh	Tôn	DH18DTB			8	7	4,5	5,7	5	7
36	18130250	Lâm Phương	Trang	DH18DTC			8	8,5	6,5	7,2	7	2
37	17130257	Đỗ Thành	Trung	DH17DTC			8	6	5,8	6,3	6	3
38	18130261	Huỳnh Nhật	Trường	DH18DTC			9	8,5	6	7,1	7	1
39	18130263	Nguyễn Văn	Trường	DH18DTB			8	5	7,3	7,0	7	0
40	18130266	PhạmThanh	Tú	DH18DTB			9	6,5	3,5	5,2	5	2
41	18130267	Bùi Anh	Tuấn	DH18DTC	Tuấn		9	4,5	5,5	6,0	6	0
42	18130269	Đậu Văn	Tuấn	DH18DTC			9	4,5	3,5	4,8	4	8
43	18130279	Trương Hoàng	Vi	DH18DTC			9	8	6	7,0	7	0
44	18130281	HuỳnhVăn	Viên	DH18DTC			9	6,5	4,5	5,8	5	8
45	18130282	Nguyễn Hồng	Viên	DH18DTC			9	8,5	6,8	7,6	7	6
46	18130286	Nguyễn Thái	Vinh	DH18DTC			9	7	4,5	5,9	5	9
47	~~16130669~~	~~Đặng Quang~~	~~Vũ~~	~~DH16DTC~~								
48	18130292	Trương Văn	Xinh	DH18DTC			8	6	5	5,8	5	8

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 03478

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2018 - 2019

Môn Thi **Cấu trúc máy tính(214231)** Số Tín Ch **2**

Nhóm Thi **DH18DTC_02** Tổ Thi **002_DH18DTC_02** Tên CBGD **Võ Tấn Linh**

Ngày Thi **19/06/2019** Giờ Thi **14:45** Phòng Thi **HD303**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 20%	Đ2 20%	Điểm 60%	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
49	18130296	Lê Hải	Yến	DH18DTC			8	8,5	4,3	5,9	6	9

Số sinh viên dự thi 44 *Số sinh viên vắng* ...5.

Ngày 4 Tháng 9 Năm 2019

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của Bộ môn/Khoa_____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nguyễn Quốc Tín

TS. Phạm Văn Tính

Võ Tấn Linh

Ngày in : 23/05/2019

Scanned by CamScanner